

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 : “Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

Thứ 2 ngày 21 tháng 10 năm 2024

**Tên hoạt động : Nhận biết phân loại 1 số thực phẩm thông thường.**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

## **I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết tên, ích lợi của các loại thực phẩm trong 4 nhóm thực phẩm đối với sự phát triển của cơ thể: Chất đạm: Thịt , cá, trứng, sữa; Chất béo: Dầu, mỡ, lạc, vừng; Chất bột đường: Gạo, ngô, bột mỳ, khoai, sắn, bánh mỳ.; Chất vitamin và muối khoáng: Các loại rau, củ, quả, quả chín.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. Rèn sự nhanh nhẹn qua các trò chơi.
- Giáo dục trẻ ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh, ăn thực phẩm tươi ngon, sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

## **II. Chuẩn bị:**

- Giá, các thực phẩm: gạo, sữa, dầu ăn, trứng, rau muống, quả thăng long
- Nhạc bài hát: “Bé tập thể dục”, “Em ngoan hơn Búp bê”.
- Rô lô tô 4 nhóm thực phẩm.
- Giỏ, Xắc xô

## **III. Cách tiến hành:**

- Cô giới thiệu chương trình: “Bé luôn khỏe”
- Xin chào các bạn đến với chương trình: “Bé luôn khỏe” với chủ đề: “Những thực phẩm cần thiết để cơ thể luôn khỏe mạnh” ngày hôm nay
- Xin giới thiệu 4 đội thi( 1,2,3,4) và không thể thiếu các vị trong ban giám khảo...
- Để chiến thắng trong hội thi này các đội phải trải qua 3 phần thi
- + Phần thi 1: “Năng khiếu”

+ Phần thi 2: “Hiểu biết”

+ Phần thi 3: “Tài năng”

**Hoạt động 1: Phần thi : “Năng khiếu”**

- Ở phần thi này các đội sẽ phải thể hiện tài năng của mình qua bài hát “Bé tập thể dục”

+ Các đội vừa làm gì?

+ Tập thể dục để làm gì?

- Tập thể dục giúp cho cơ thể khỏe mạnh, dẻo dai hơn.

- Ở phần thi này đội chơi nào cũng hát và tập thể dục rất đẹp xin chúc mừng 4 đội đều dành chiến thắng

- Các đội đã cảm thấy khỏe mạnh để sẵn sàng bước vào phần thi thứ 2 chưa?

**Hoạt động 2: Phần thi : “Hiểu biết”**

- Ở phần thi này các đội chơi sẽ cùng nhau đi mua những thực phẩm mà mình cần và thảo luận xem

+ Đội mình mua những thực phẩm nào?

+ Những thực phẩm đó có thể chế biến thành những món ăn gì?

+ Những thực phẩm đó thuộc nhóm nào?

- Sau đó xin mời đại diện các đội chơi sẽ giới thiệu về thực phẩm mình mua được

**+ Đội số 1: Nhóm chất đạm**

- Đội số 1 đã mua được thực phẩm gì ?

- Trứng có thể chế biến thành những món ăn nào ?

- Ăn trứng cung cấp chất gì cho cơ thể ?

- Vậy trứng thuộc nhóm chất nào?

- Ngoài trứng ra nhóm chất đạm còn có thực phẩm nào ?

- Cho trẻ xem hình ảnh

- Mở rộng: Ngoài những thực phẩm trên, nhóm chất đạm còn có các thực phẩm: Thịt, cá, sữa, cua.. Chúng ta phải ăn đa dạng các thực phẩm này để cơ thể phát triển khỏe mạnh

- củng cố: Những thực phẩm này được chế biến thành nhiều món: luộc, xào, nấu canh, nướng, hấp, kho...

**+ Đội số 2: Nhóm vitamin và muối khoáng**

- Đội số 2 đã mua được thực phẩm gì ?
- Rau muống, quả thăng long có thể chế biến thành những món ăn gì ?
- Ăn rau muống, quả thăng long cung cấp chất gì cho cơ thể ?
- Vậy các loại rau muống và quả thăng long thuộc nhóm chất nào?
- Ngoài rau muống và quả thăng long ra nhóm vitamin và muối khoáng còn có thực phẩm nào?
- Cho trẻ xem hình ảnh một số loại rau, củ, quả.
- Mở rộng: Ngoài rau muống và quả thanh long ra còn có các loại rau củ quả cũng thuộc nhóm vitamin và muối khoáng như: Đu đủ, cam, cà rốt, bí đao...
- Củng cố: Đây là những thực phẩm thuộc nhóm vitamin và muối khoáng, ăn các thực phẩm này cung cấp vitamin và muối khoáng cho cơ thể, giúp da chúng ta đẹp, mắt sáng. Các thực phẩm này có thể được chế biến thành nhiều món: luộc, xào, nấu canh... Các con phải ăn đa dạng các loại thức ăn của nhóm này để cung cấp vitamin và muối khoáng giúp cơ thể khỏe mạnh nhé.

**+ Đội số 3: Nhóm bột đường.**

- Đội số 3 đã mua được thực phẩm gì?
- Gạo, khoai lang có thể chế biến thành những món ăn gì?
- Ăn những thực phẩm này cung cấp chất gì cho cơ thể?
- Vậy gạo và khoai lang thuộc nhóm chất nào?
- Ngoài gạo, khoai lang ra nhóm bột đường còn có thực phẩm gì?
- Cô cho trẻ quan sát một số thực phẩm có chứa chất bột đường.
- Củng cố: Đây là những thực phẩm thuộc nhóm bột đường, ăn những thực phẩm này cung cấp tinh bột và đường cho cơ thể, các thực phẩm này có thể chế biến được nhiều món: Cơm, xôi, khoai luộc, khoai rán... Các con phải ăn đa dạng các loại thức ăn của nhóm này để cung cấp chất bột đường cho cơ thể.

**+ Đội số 4: Nhóm chất béo:**

- Đội số 4 đã mua được thực phẩm gì?
- Dầu ăn dùng để làm gì?
- Dầu ăn cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Vậy dầu ăn thuộc nhóm chất gì?
- Ngoài dầu ăn ra nhóm chất béo còn có thực phẩm gì?
- Cô cho trẻ quan sát một số thực phẩm có chứa chất béo
- Củng cố: Đây là những thực phẩm cung cấp chất béo, ăn các thực phẩm này cung cấp chất béo cho cơ thể. Đây là nhóm thực phẩm không nên ăn nhiều, gây bệnh béo phì.

Chất béo có thể dùng chế biến các món ăn như rán, xào

- Khi ăn các thực phẩm thuộc các nhóm chúng ta phải làm gì?
- > Giáo dục: Khi ăn các loại thực phẩm các con cần chọn thực phẩm tươi ngon, không bị thối hỏng, héo úa, ôi thiu, sau đó sơ chế các loại thực phẩm, rửa sạch rồi nấu chín để đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Hàng ngày trước khi ăn chúng mình phải làm gì?
- Trong bữa ăn chúng ta phải chế biến các món ăn như thế nào?

\* Giới thiệu tháp dinh dưỡng

- Xin giới thiệu với các gia đình về tháp dinh dưỡng để các gia đình biết nên ăn những thực phẩm như thế nào cho phù hợp để bảo vệ sức khỏe.

- Tháp dinh dưỡng hợp lý được trình bày với chân tháp rộng ở dưới và đỉnh tháp nhọn ở trên tương ứng với số lượng các thực phẩm cần ăn trong một ngày. Các thực phẩm ở tầng thấp phía chân tháp cần được tiêu thụ với số lượng nhiều hơn so với các tầng thấp phía trên đỉnh nhọn của tháp.

- Cho trẻ quan sát hình ảnh

\* **Hoạt động 3: Phần thi : “Tài năng”**

+ **Trò chơi 1: “Hãy chọn đúng”**

- Cách chơi: Trên màn hình có các câu hỏi, các đội chơi sẽ phải chú ý lắng nghe câu hỏi và lắc xắc xô dành quyền trả lời.

Đội nào trả lời đúng sẽ được tặng 1 bông hoa, đội nào trả lời sai quyền trả lời sẽ dành cho các đội còn lại

- Luật chơi: Thời gian là 5s, đội nào lắc xắc xô trước sẽ vi phạm luật chơi và sẽ không được tham gia trả lời câu hỏi đó

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

- Cô nhận xét và động viên trẻ

+ **Trò chơi 2: “Chung sức”**

- Cách chơi: Trên bàn BTC đã để những rô có chứa các lô tô thực phẩm. Lần lượt từng thành viên trong đội lên vượt qua các chướng ngại vật một cách khéo léo và chọn thực phẩm gắn theo đúng 4 nhóm. Mỗi thành viên lên chỉ được dán 1 loại thực phẩm.

+ Luật chơi: Khi kết thúc bài hát “Em ngoan hơn Búp Bê” đội nào dán được nhiều thực phẩm và dán đúng thì đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 1-2 lần

- Cô nhận xét và động viên trẻ sau mỗi lần chơi.

- Các đội đã trải qua những 3 phần thi rất tốt, chiến thắng dành cho cả 4 đội, xin chúc mừng 4 đội.

-> **Kết thúc tiết học:** Cô nhận xét chung sau đó cả lớp hát bài: Mời bạn ăn

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

.....

.....

.....

##### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....

.....

.....

##### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.....

.....

.....

*Thứ ba, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

**Tên hoạt động: Số 7 (Tiết 1)**  
**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ biết đếm đến 7, tạo nhóm đồ vật có số lượng là 7. Nhận biết số 7.
- Rèn cho trẻ xếp tương ứng 1 -1, kỹ năng đếm cho trẻ.
- Hứng thú tham gia các trò chơi, tích cực hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ một rô đồ dùng, 7 con cá, 7 cái đĩa và thẻ số 1->7
- Các thực phẩm có số lượng khác nhau như : trứng cua, tôm...
- Tranh đủ cho trẻ, màu
- TC trên máy vi tính

**III. Cách tiến hành:**

**Hoạt động 1: Ôn số lượng trong phạm vi 6**

- Cô cho trẻ đếm số lượng thực phẩm xung quanh lớp có số lượng 4, 5, 6.
  - Cho trẻ tìm quần, áo có số lượng ít hơn 6 là 1.
  - Trẻ đếm đặt số tương ứng.
  - Cho trẻ tìm các đồ dùng nhiều hơn 5 là 1. Trẻ đếm và đặt số tương ứng
- =>Cô và trẻ cùng kiểm tra

**Hoạt động 2: Đếm tạo nhóm đồ dùng có số lượng là 7, nhận biết số 7**

- Cô cho trẻ 1 rô đồ dùng và về 3 tổ ngồi
- C/c hãy xếp hết tất cả số đĩa ra thành hàng ngang từ trái qua phải

- Có 6 con cá. Lấy 6 con cá xếp thành hàng ngang từ trái sang phải ( Tương ứng 1-1)
- Cho trẻ nhận xét 2 nhóm? Trẻ so sánh và nêu nhận xét.
- + Tại sao không bằng nhau?
- + Số nào nhiều? Số nào ít? Vì sao? Nhiều hơn là bao nhiêu và ít hơn là bao nhiêu?
- Trẻ đếm tạo sự bằng nhau?
- Để 2 số lượng bằng nhau c/c phải làm gì?
- Cho trẻ thêm 1 con cá nữa. Trẻ đếm cô kiểm tra
- Cho lớp, tổ, các nhân đếm số đĩa và số cá
- Vậy số đĩa và số cá ntn so với nhau? Bằng nhau đều bằng 7
- + Liên hệ thực tế
- Trẻ lên tìm xung quanh lớp nhóm con vật có số lượng là 7.( Cô và cả lớp kiểm tra lại)
- Như vậy các nhóm cá, đĩa, cua, tôm...như thế nào với nhau và đều bằng mấy, tương ứng với số mấy(Số 7)
- Đúng rồi để biểu thị cho tất cả các nhóm có số lượng 7 người ta dùng thẻ số 7.
- Cho trẻ giơ thẻ số 7 và đọc số 7
- Cô cho cả lớp đọc, tổ đọc, nhóm đọc, cá nhân đọc
- Cho trẻ cất 1 con cá đi. Vậy 7 bớt 1 còn mấy. Đếm và đặt số tương ứng. Cứ như vậy bớt dần số cá cho đến hết
- Cho trẻ vừa cất số đĩa vừa đếm. Vậy còn lại gì nhỉ. Số 7. Cô cho cả lớp đọc, tổ đọc, cá nhân đọc.

### **Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

#### **+ Trò chơi 1: Tạo nhóm**

- Cho trẻ chơi trò chơi tạo nhóm với số lượng là 7
- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi cô nói trẻ tạo nhóm thì trẻ sẽ tạo đúng nhóm theo yêu cầu của cô
- Trẻ chơi 2-3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô động viên, khích lệ trẻ.

#### **+ Trò chơi 2: Ai thông minh**

- Mỗi bạn lên lấy bài của mình về khoanh tròn nhóm có số lượng là 7 , tô màu và nói số.
- Cô cho trẻ nhận xét bài của các bạn.

- Cô bao quát, giúp đỡ trẻ, động viên khuyến khích trẻ
- > **Kết thúc tiết học:** Cả lớp hát và vận động “ Mời bạn ăn”

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

.....

.....

##### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

.....

.....

.....

.....

##### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

.....

.....

.....

.....

*Thứ tư, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

**Tên hoạt động : KNCH: “ Em ngoan hơn Búp Bê”**

**TCAN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ**



**Hát nghe: Bé khỏe ngoan**  
**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ thuộc lời bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả.
- Rèn cho trẻ hát đúng giai điệu, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “Em ngoan hơn Búp Bê”, Bé khỏe ngoan”.
- Nhạc cụ: xác xô, trống,..

**III. Cách tiến hành:**

**Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Cô cho trẻ chơi: “Trời tối trời sáng”
- Cô có gì đây?
- Giới thiệu có bài hát rất hay nói về bạn búp bê mà hôm nay cô sẽ dạy các con đó là bài hát: “ Em ngoan hơn Búp Bê” của nhạc sĩ Phùng Như Thạch

**Hoạt động 2: Dạy trẻ hát “ Em ngoan hơn Búp Bê”**

- Cô hát 1 lần có nhạc.
- Cô giảng giải nội dung bài hát: Bài hát nói về em Búp Bê còn bé chưa biết làm gì cả , đi ngủ cũng mặc cả áo bông, ngồi xong không xếp ghế chưa ngoan bằng các bạn nhỏ đã biết xếp ghế sau khi đứng dậy và khi đi ngủ cởi áo bông.
- Cô hát 2 lần không nhạc.
- Cả lớp hát cùng cô : 2 lần không nhạc và 2 lần có nhạc
- Thi đua 3 tổ hát, nhóm, cá nhân hát.

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Thi hát to – nhỏ theo nhịp bài hát: Khi tay cô đánh nhịp lên cao thì c/c hát to, khi tay cô đánh nhịp xuống thấp thì c/c hát nhỏ. Cả lớp hát một lần

- Hỏi trẻ tên bài hát? Tác giả?
- Cô hỏi ý tưởng của trẻ về vận động kết hợp
- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm và cô cho cả lớp vỗ tay cùng cô 1 lần.

**Hoạt động 3: TC AN “ Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ”**

- Cách chơi: Cô sẽ giấu các nhạc cụ âm nhạc sau lưng cô. Khi cô vỗ , các con hãy lắng nghe xem đó là âm thanh của nhạc cụ nào thì các con nói tên nhạc cụ đó nhé.
- Luật chơi: Nếu trẻ đoán sai sẽ phải hát một bài hát.
- Cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô chú ý bao quát trẻ khi chơi
- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**Hoạt động 4: Nghe hát bài “Bé khỏe bé ngoan” :**

- Cô giới thiệu bài hát " Bé khỏe bé ngoan" Tác giả: Nguyễn Văn Hiên
- Cô hát lần 1 cho trẻ nghe.
- Giảng nội dung bài hát : Bài hát nói về em bé rất ngoan và thông minh, hay ăn chóng lớn và học hành rất chăm chỉ đây.
- Hát lần 2 kết hợp minh họa.
- Lần 3 cô mời trẻ hát và vận động cùng cô.
- > **Kết thúc tiết học:** Cả lớp vận động cùng cô và đi ra ngoài.

**IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....

.....

.....

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

.....

.....

.....

.....

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 24 tháng 10 năm 2024

#### Tên hoạt động : EDP “ Làm bàn tay cử động”

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

#### I/ Các lĩnh vực hướng tới:

1. Khoa học (S): Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo, cơ chế hoạt động của bàn tay. Chức năng của bàn tay, nguyên lý làm bàn tay robot chuyển động được
2. Công nghệ (T): Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ phù hợp: kéo, băng dính, dây ..
3. Kỹ thuật (E): Trẻ có khả năng sử dụng nguyên liệu để tạo ra bàn tay cử động.
4. Toán học (M): : Đếm, nhận biết số lượng ngón tay, đốt ngón tay.
5. Nghệ thuật (A): Trẻ biết trang trí bàn tay cho đẹp
6. Ngôn ngữ: Rèn cho trẻ khả năng nghe hiểu, diễn đạt và chia sẻ ý tưởng.
7. Kỹ năng thế kỷ 21: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

#### II/ Chuẩn bị:

- Nguyên liệu: bìa, ống hút nước nhựa...
- Dụng cụ: Băng dính 2 mặt , kéo, sợi dây, bút dạ... Giá vẽ, rổ đựng nguyên liệu.
- Video bước 1, bước 2, bước 3.

### III/ Quy trình thiết kế kỹ thuật

#### \* **Bước 1: Hỏi (HĐ đón trẻ ngày 22/10/2024)**

- Cô đưa ra tình huống: Có một bạn bị khuyết tật 1 ngón tay, để giúp bạn con sẽ làm gì?
- + Vậy theo các con, chúng mình sẽ làm gì để giúp bạn nhỉ? (làm bàn tay rô bốt cử động).
- Vậy chúng mình sẽ quyết định làm gì?
- Cho trẻ xem video quy trình chế tạo bàn tay cử động.
- Làm bàn tay rô bốt cử động chúng mình cần đảm bảo những tiêu chí gì nhỉ?
- + TC1: Cử động được
- + TC2: Trang trí đẹp mắt.
- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chí.

#### \* **Bước 2: Tưởng tượng (HĐC ngày 22/ 10/ 2024)**

- Các con có biết đặc điểm, cấu tạo, cử động của bàn tay chia sẻ cho cô và các bạn nào?
- + Tại sao bàn tay cử động được không?
- Con sẽ làm bàn tay robot cử động được như thế nào?
- Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm bàn tay robot cử động được?
- Để bàn tay rô bốt đẹp hơn thì các con sẽ làm gì?

=> Cô khái quát lại và giới thiệu cho trẻ biết thêm một số đồ dùng, nguyên liệu để làm ống để làm bàn tay rô bốt: ống hút, bìa, băng dính xốp, kéo, sợi dây để các con chế tạo bàn tay robot cử động được.

#### \* **Bước 3: Lập kế hoạch (HĐC ngày 23/ 10/ 2024).**

- Cô cho trẻ về nhóm tự thảo luận và thống nhất về bàn tay rô bốt dự kiến mà nhóm làm.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm.
- Trẻ vẽ bản thiết kế trên ý tưởng của nhóm.
- Cô đi đến các nhóm hỏi trẻ:
  - + Con đã vẽ xong bản thiết kế của mình chưa?
  - + Bản vẽ có đầy đủ các chi tiết của bàn tay không? Con có bổ xung thêm gì không?
- Cho trẻ lựa chọn thống nhất nguyên liệu làm bàn tay của nhóm và dự kiến thực hiện các bước làm ra bàn tay cử động. (Trẻ

phân công nhiệm vụ cho từng bạn)

**\* Bước 4: Chế tạo: HĐH ngày 13/ 03/ 2024**

- Cô và trẻ cùng hát, vận động theo nhạc bài: “Family finger”.

- Cô giới thiệu bài học hôm nay

- Cho trẻ xem video bước 1, 2, 3.

- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm bàn tay rô bốt cử động.

=> Cô nhắc lại.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu về 4 nhóm để thảo luận và phân chia công việc.

\* Trẻ thực hiện làm bàn tay rô bốt cử động (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần).

- Trong quá trình trẻ làm nhắc nhở trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí.

- Các nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: Tên sản phẩm, nguyên vật liệu, cách làm, trang trí, so sánh sản phẩm với bản thiết kế dựa trên tiêu chí.

- Dự kiến 1 số câu hỏi:

+ Sản phẩm của nhóm con là gì?

+ Các con đã làm nguyên vật liệu gì để tạo ra bàn tay ?

+ Nhóm con đã làm như thế nào để tạo ra bàn tay rô bốt cử động ?

+ Các con đã trang trí bàn tay như thế nào?

+ Nhóm con đã làm đúng theo bản thiết kế chưa?

+ Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?

- Con có hài lòng về sản phẩm nhóm mình đã làm ra không?

+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?

-> Cô kết luận bàn tay rô bốt cử động đảm bảo các tiêu chí: Cử động được và trang trí đẹp mắt.

**\* Bước 5: Cải tiến**

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều ngày 24/ 10/ 2024.

**IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

.....  
.....  
.....  
**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....  
**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**  
.....  
.....  
.....

*Thứ sáu , ngày 25 tháng 10 năm 2024*

**Tên hoạt động: Làm quen chữ cái : e,ê**

**Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của chữ cái e,ê biết được đặc điểm, cấu tạo của chữ cái. Nhận ra được chữ cái e,ê trong tiếng từ trọn vẹn.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân biệt sự giống và khác nhau của nét chữ. Phát triển khả năng nhanh nhẹn khi tham gia chơi trò chơi.
- Trẻ hứng thú, nhanh nhẹn tham gia các hoạt động.

## II. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ e, ê đủ dùng cho trẻ
- Tranh có từ: "đôi dép", miệng xinh
- Ngôi nhà chữ e, ê

## III. Cách tiến hành

### **Hoạt động 1: Ôn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ hát bài: Đôi dép xinh
- Bài hát nói về điều gì?
- > Cô khái quát lại: Bài hát nói về đôi dép giữ cho đôi chân luôn sạch sẽ.

### **Hoạt động 2: Dạy trẻ nhận biết chữ cái**

+ *Làm quen với chữ "e":*

- Cô có bức tranh và dưới bức tranh có từ : “ đôi dép” (in thường).
- Cô cho trẻ quan sát tranh và từ dưới bức tranh . Rồi cô cho trẻ dùng các thẻ chữ ghép thành từ: “ đôi dép”. Cô đọc : “ đôi dép”
- Cho trẻ đọc từ “ đôi dép”( 3 lần). Sau đó cô mời trẻ lên tìm những chữ cái chưa học có trong từ “đôi dép”, cô giới thiệu trong từ “ đôi dép” có chữ “e”.
- Cô đọc chữ “e” và cho cả lớp đọc, nhóm đọc , cá nhân đọc.
- Cô cho trẻ quan sát chữ “e” và nói cho trẻ biết về cấu tạo của chữ “e”: có 1 nét gạch ngang và 1 nét cong tròn không khép kín.
- Cô đưa ra các thẻ chữ và giới thiệu cho trẻ biết về các kiểu chữ “e” in thường , viết thường, chữ in hoa, viết hoa.

+ *Làm quen với chữ "ê":*

- Cô hỏi ở nhà các con thích chơi đồ chơi gì nào?...
- Cô lại có bức tranh và dưới bức tranh có từ : “ miệng xinh ” (in thường).
- Cô cho trẻ quan sát tranh và từ dưới bức tranh . Rồi cô cho trẻ dùng các thẻ chữ ghép thành từ: “miệng xinh ”. Cô đọc : “ miệng xinh ”
- Cho trẻ đọc từ “ miệng xinh ”( 3 lần). Sau đó cô mời trẻ lên tìm những chữ cái chưa học có trong từ “miệng xinh ”, rồi tìm

cho cô chữ cái gần giống như chữ “ê” mình vừa học, cô giới thiệu trong từ “ miệng xinh ” có chữ “ê”.

– Cô đọc chữ “ê” và cho cả lớp đọc, nhóm đọc , cá nhân đọc.

– Cô cho trẻ quan sát chữ “ê” và nói cho trẻ biết về cấu tạo của chữ “ê”: có 1 nét gạch ngang, 1 nét cong tròn không khép kín và 1 cái mũ đội xuôi .

– Cô đưa ra các thẻ chữ và giới thiệu cho trẻ biết về các kiểu chữ “ê” in thường , viết thường, chữ in hoa, viết hoa.

- Cô để các thẻ chữ : “e”, “ê”. Cho trẻ đọc lại 1 lần và quan sát;

**\* So sánh chữ cái**

- Giống nhau: Cùng có 1 nét gạch ngang, 1 nét cong tròn không khép kín.

- Khác nhau: Chữ “e” không có mũ, chữ “ê” có cái mũ đội xuôi.

**\* Luyện tập:**

- Cho trẻ đi lấy rổ chữ cái về chỗ ngồi

- Cho trẻ chọn chữ cái theo yêu cầu của cô: Cô gọi tên chữ trẻ tìm chữ cái đó giơ lên và cho trẻ đọc to.

- Cô nói đặc điểm cấu tạo chữ cái trẻ sẽ tìm chữ cái giơ lên và đọc to.

- Cho trẻ tìm chữ cái e,ê xung quanh lớp .

**Hoạt động 3: Trò chơi củng cố ôn luyện**

**\* TC1: Tìm nhà**

- Cách chơi: Phía trên cô có 2 ngôi nhà có gắn các chữ cái e, ê. Nhiệm vụ của các con mỗi bạn cầm 1 thẻ chữ cái bất kì e,ê khi có hiệu lệnh trẻ về đúng nhà theo yêu cầu của cô thì các con hãy nhanh chân chạy về đúng nhà mà có chữ cái cầm trên tay.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.

- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, tuyên dương khen trẻ.

**\* TC2 “ Ai nhanh hơn”:**

- Cách chơi: Cô có bài thơ được in ra giấy, nhiệm vụ của các con là sẽ tìm và gạch chân chữ e,ê có trong bài thơ. Sau khi gạch xong các con sẽ đếm xem có bao nhiêu chữ e,ê rồi ghi xuống phía dưới.

- Trẻ lấy bài và màu vẽ 3 chỗ thực hiện.

- Cô chú ý quan sát cá nhân trẻ và sửa sai kịp thời.

-> **Kết thúc tiết học:** Cô nhận xét, động viên, tuyên dương trẻ sau giờ học.



**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

.....  
.....  
.....

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....  
.....  
.....  
.....

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.....  
.....  
.....  
.....

**Hiệu phó chuyên môn**

**Giáo viên**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH  
Được tải về từ hệ thống edu.vn lúc 10:37 04/02/2025  
bởi Đồng Thị Dung (31313313\_dungdt) - Trường Mầm non Tân Dân

# TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:01 04/02/2025  
bởi Đồng Thị Dung (31313313\_dungdt) – Trường Mầm non Tân Dân